VIETNAM 1:50,000

NAM MA

SHEET 5653 II
SERIES L7014

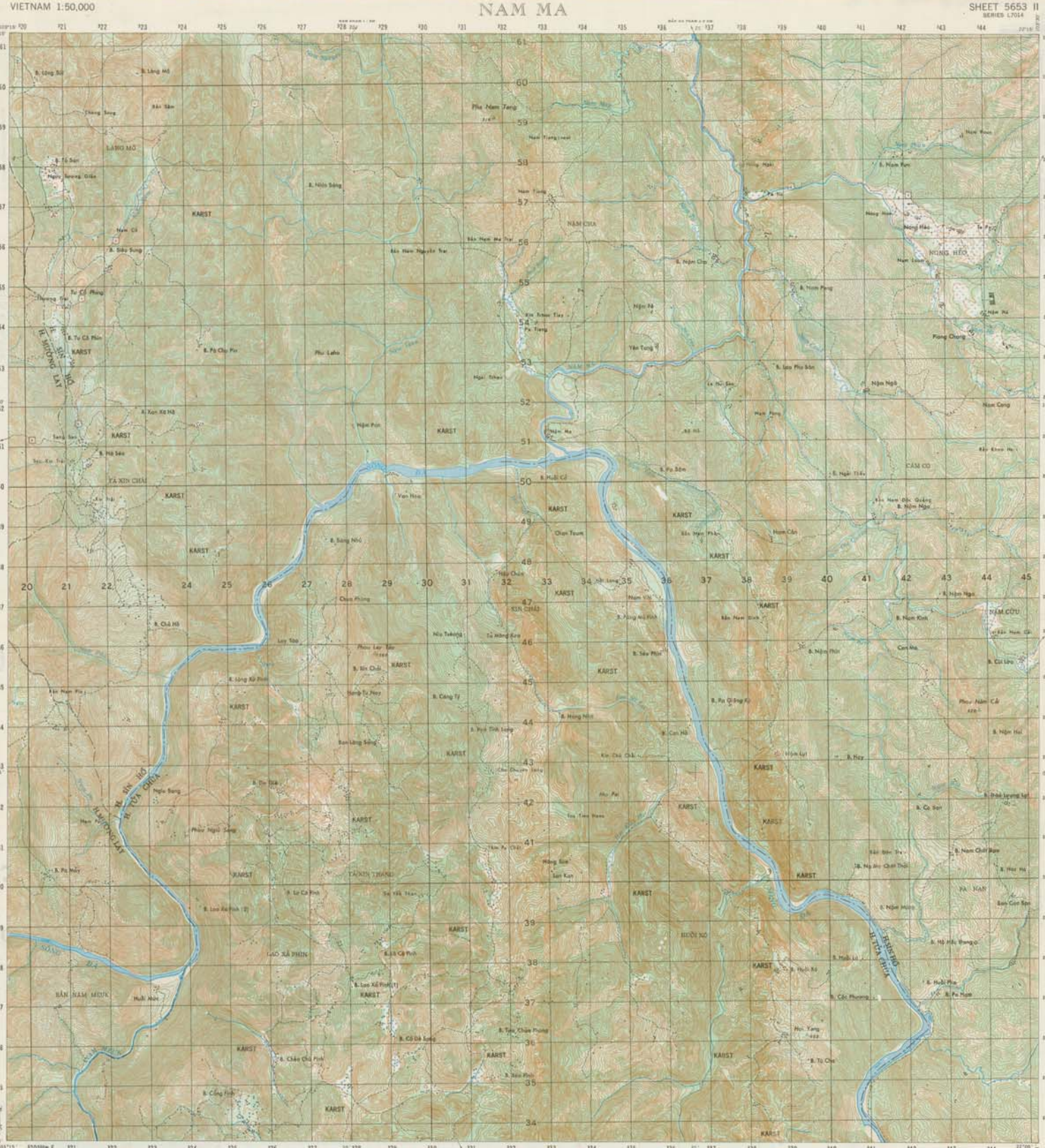

CỤC BẢN ĐỒ BỘ TỔNG THAM MƯU QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
IN THÁNG 5 NĂM 1979. CHỈNH LÝ THEO BẢN ĐỒ 1:100.000 UTM IN NĂM 1978.

Scale Tỷ lệ 1:50,000

CONTOUR INTERVAL — 20 METERS

KHOẢNG CÁCH ĐỀU VÒNG CAO ĐỘ: 20 MÉT

SPHEROID ..... EVEREST
GRID ..... 1,000 METER UTM ZONE 48 (BLACK NUMBERED LINES)
PROJECTION ..... TRANSVERSE MERCATOR
VERTICAL DATUM ..... APPROXIMATE MEAN SEA LEVEL
HORIZONTAL DATUM ..... INDIAN DATUM 1960

PREPARED BY ..... 6th (Map) U. S. ARMY, 1967
CONTROL BY ..... SERVICE GEOGRAPHIQUE DE L'INDOCHINE

THE DELINEATION OF INTERNAL ADMINISTRATIVE BOUNDARIES ON THIS MAP IS APPROXIMATE
RANH GIỚI HÀNH CHÍNH TRÊN BẢN ĐỒ NÀY CHỈ PHÁC HỌA VỚI TỈNH CAO BẰNG

ELEVATION GUIDE
CHỈ DẪN CAO ĐỘ

BOUNDARIES
RANH GIỚI

ADJOINING SHEETS
BẢNG RÁP BẢN ĐỒ

5653 IV	5653 I	5753 III
5653 III	5653 II	5753 IV
5652 III	5652 I	5752 IV

Highest
High
Medium
Low

LEGEND — CHÚ TỪ

MAP INFORMATION AS OF 1966
BẢN ĐỒ TÌN TỨC NĂM 1966

GLOSSARY — CỔ TỪ